TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2022/QĐST-HNGĐ	*Hoằng Hóa, ngày 07 tháng 4 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Lữ Thị T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn ..., xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Chu Đình T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn ..., xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lữ Thị T và anh Chu Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận cháu Chu Đình Thành Đ, sinh ngày 03/10/2004 và Chu Đình Hoài N, sinh ngày 08/4/2009 là con chung của anh Chu Đình T và chị Lữ Thị T; anh Chu Đình T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Chu Đình Thành Đ; chị Lữ Thị Thủy trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng cháu Chu Đình Hoài N. Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không bên nào được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

Án phí: Chị Lữ Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0011142 ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chị T được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (ngày 07/4/2022) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa;*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;*
- *UBND xã Đ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng